

Bản án số: 122/2017/HSPT

Ngày: 29-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bạch Đăng Thi

Các thẩm phán: Ông Ngô Quang Dũng

Ông Ong Thân Thắng

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Linh Chi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thu - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 29/11/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 157/2017/HSPT ngày 05/10/2017 đối với bị cáo Nguyễn Hữu T do có kháng cáo của bị cáo T với bản án hình sự sơ thẩm số 44/2017/HSST ngày 28/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Nguyễn Hữu T, sinh năm 1975; Sinh, trú quán: Thôn S, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 4/12; Con ông Nguyễn Hữu C (đã chết) và bà Nguyễn Thị G (đã chết); Có vợ là Đào Thị H, sinh năm 1977; Có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ ngày 26/3/2017, thay thế biện pháp ngăn chặn ngày 04/4/2017; Hiện tại ngoại (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của VKSND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang và bản án hình sự sơ thẩm số 44/2017/HSST ngày 28/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, nội dung vụ án như sau:

Hồi 18 giờ 05 phút ngày 25/3/2017, tại nhà ở của gia đình Trần Thị H, sinh năm 1971 ở thôn S, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang, phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Trần Thị H và Nguyễn Hữu T, sinh năm 1975 ở cùng thôn cùng với H đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho người chơi khi bị bắt khai là Nguyễn Văn H1 sinh năm 1987, trú quán:

Thôn Bình An, xã Tiên Phong, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Vật chứng thu giữ gồm:

* *Nguyễn Văn H1 tự nguyện giao nộp*: 02 tờ cáp đề con, kích thước khoảng (2x10cm) có chữ ký xác nhận của H1 trên từng cáp đề (ký hiệu: M1, M2).

* *Nguyễn Hữu T tự nguyện giao nộp*: 02 tờ cáp đề tổng, đề ngày 25/3/2017, có chữ ký xác nhận của H và T (ký hiệu: M3, M4); 01 điện thoại di động Nokia; 01 xe mô tô Future Neo, biển kiểm soát: 98M9-2106; 3.000.000 đồng.

* *Trần Thị H tự nguyện giao nộp*: 02 tờ cáp đề tổng, sao in bằng giấy than có chữ ký xác nhận của Trần Thị H, trong đó một tờ ghi ngày 25/3/2017 (ký hiệu: M5) và 01 tờ có hai mặt, một mặt ghi ngày 23/3/2017, một mặt ghi ngày 24/3/2017 (ký hiệu: M6); 01 điện thoại di động Nokia; 01 máy tính Việt Nam và 01 tờ giấy than.

Sau khi lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Bắc Giang đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H và T. Kết quả thu giữ: Thu tại phòng khách ở tầng một của gia đình H 01 quyển sổ màu vàng nhạt ghi chữ “GIÁO ÁN” bên trong có 17 tờ ghi chú các con số kết quả xổ số hàng ngày. Tại nhà T không thu giữ được gì.

Ngày 27/3/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Bắc Giang có Quyết định trưng cầu giám định số 92, gửi phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang để giám định chữ viết và chữ số trên các cáp đề thu giữ của H, T và H1 có phải do H viết ra không.

Ngày 28/3/2017, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang đã có Kết luận giám định số 915/KL-PC45, kết luận:

- Không tiến hành giám định chữ viết, chữ số trên cáp đề M5 do là bản sao.
- Chữ viết, chữ số bằng mực đen trên cáp đề ký hiệu M1, M2, M3, M6 là do H viết.
- Chữ viết, chữ số trên cáp đề ký hiệu M4 không phải do H viết ra.

Quá trình điều tra các bị cáo và đối tượng tham gia đánh bạc khai nhận:

1. Nguyễn Hữu T khai:

Lợi dụng việc Nhà nước tổ chức giải xổ số kiến thiết Miền Bắc và thông báo kết quả hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng, đầu tháng 3/2017, T đến nhà H và Nguyễn Thị H2 – sinh năm 1957 ở cùng thôn, bảo cả hai làm Thư ký ghi số lô, số đề của khách đến chơi rồi chuyển cáp đề cho T để hưởng hoa hồng, cả hai đồng ý. Sau đó, cả ba thống nhất đối với chơi lô thì Thư ký được hưởng 1.200 đồng / 01 điểm lô, còn ở các dạng khác được hưởng 15% tổng số tiền đã bán được. Khoảng 18 giờ hàng ngày, T trực tiếp đến nhà H, H2 thu cáp đề và thanh toán tiền cáp đề, tiền các số trúng thưởng và tiền hoa hồng của các thư ký bán ngày hôm trước.

T thống nhất với H, H2 về cách chơi lô, đề như sau:

- Dạng thứ nhất (chơi giải đặc biệt, nhất to, hai cửa, bốn cửa): Người chơi đặt cược hai số cuối của giải đặc biệt gọi là “Đặc biệt”; hai số cuối của giải nhất gọi là “Nhất to”; hai số cuối của giải nhì gọi là “Hai cửa”, đặt hai số cuối của cả giải đặc biệt, nhất, nhì 1 và nhì 2 gọi là “Bốn cửa”. Nếu người chơi trúng cược thì sẽ được trả gấp 80 lần số tiền đã đặt cược, thua cược sẽ bị mất số tiền đã đặt cược.

- Dạng thứ hai chơi “Ba càng”: Người chơi đặt cược ba số cuối của giải đặc biệt và giải nhất, nếu người chơi trúng cược thì sẽ được trả gấp 400 lần số tiền đã đặt cược. Nếu không trúng thì người chơi sẽ bị mất số tiền đã đặt cược.

- Dạng thứ ba chơi “Lô”: Người chơi đặt cược hai số cuối tùy ý của tất cả các giải xổ số. Khi chơi, mỗi điểm người chơi phải bỏ ra đặt cược 23.000 đồng trên 01 điểm, nếu trúng, người chơi sẽ được trả 80.000 đồng trên một điểm nếu không trúng người chơi bị mất số tiền đặt cược.

- Dạng thứ tư chơi “Xiên”: Người chơi đặt cược 02 cặp số; 03 cặp số để so với hai số cuối của tất cả các giải xổ số (lần lượt gọi là xiên 2, xiên 3). Nếu trúng 02 cặp số (xiên 2) thì người chơi được trả gấp 12 lần số tiền đặt cược; nếu trúng 03 cặp số (xiên 3) thì người chơi được trả gấp 45 lần số tiền đặt cược; nếu không trúng thì người chơi sẽ bị mất số tiền đã đặt cược.

T bắt đầu làm chủ đề và thu cấp đề của H từ ngày 23/3/2017 và thu của H2 từ ngày 25/3/2017. Khoảng 18 giờ ngày 25/3/2017, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Future, biển kiểm soát: 98M9-2106 (xe của T) đến nhà H2 thu 01 (một) tờ cấp đề tổng do H2 tự đánh rồi đi sang nhà H thu của H 01 tờ cấp đề tổng khác thì bị Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang, thu giữ của T 3.000.000 đồng mang đi trả tiền cấp đề, 02 cấp đề tổng ghi ngày 25/3/2017 cùng một số vật chứng có liên quan khác. Ngoài ra trước ngày bị bắt H đã chuyển cho T hai tờ cấp đề tổng ngày 23/3/2017 và 24/3/2017.

Số tiền T đánh bạc trong các ngày, cụ thể:

* Cấp đề ngày 23/3/2017:

- Tổng số tiền ghi trên cấp: 9.960.000 đồng (trong đó: đặc biệt 352.000 đồng, nhất to 35.000 đồng, nhì 10.000 đồng, bốn cửa 928.000 đồng, xiên 700.000 đồng, lô 345 điểm bằng 7.935.000 đồng).

- Tổng tiền trúng thưởng: 6.080.000 đồng (trong đó: bốn cửa 800.000 đồng, lô 5.280.000 đồng).

Tổng số tiền T cùng đồng phạm đánh bạc trong ngày 23/3/2017 là 16.040.000 đồng. Số tiền H hồng trả cho H: 718.000 đồng, số tiền T hưởng là 3.162.000 đồng.

* Cấp đề ngày 24/3/2017:

- Tổng số tiền ghi trên cấp: 7.558.000 đồng (trong đó: Đặc biệt 451.000 đồng, nhất to 345.000 đồng, nhì 5.000 đồng, bốn cửa 192.000 đồng, xiên 355.000 đồng, lô 270 điểm bằng 6.210.000 đồng).

- Tổng tiền trúng thưởng: 7.240.000 đồng (trong đó: bốn cửa 1.040.000 đồng, lô 5.600.000 đồng, xiên 600.000 đồng).

Tổng số tiền cùng đồng phạm đánh bạc trong ngày 24/3/2017 là 14.798.000 đồng. T và H chưa thanh toán tiền với nhau, H tự bỏ tiền cho người trúng thưởng.

* Cáp đề ngày 25/3/2017:

- Cáp đề thu của H2 có tổng số tiền 497.000 đồng (trong đó: đặc biệt 25.000 đồng, bốn cửa 48.000 đồng, xiên ba 10.000 đồng, lô 18 điểm bằng 414.000 đồng).

- Cáp đề thu của H có tổng số tiền trên cáp: 14.261.000 đồng (trong đó: đặc biệt 538.000 đồng, nhất to 467.000 đồng, nhì 10.000 đồng, bốn cửa 380.000 đồng, xiên 630.000 đồng (xiên hai 260.000 đồng, xiên ba 370.000 đồng, lô 532 điểm bằng 12.236.000 đồng). T không biết số tiền trúng thưởng trong ngày vì bị Công an bắt trước khi có kết quả xổ số.

Tổng số tiền T tham gia đánh bạc trong ngày 25/3/2017 là 14.758.000 đồng. Toàn bộ số tiền này H và H2 vẫn giữ, chưa thanh toán với T. Số tiền thu lợi bất chính ngày 23/3/2017, T dùng chi tiêu cá nhân còn lại 3.000.000 đồng mang đi trả tiền lô, đề thì bị Công an thu giữ khi bị bắt quả tang.

2. Trần Thị H khai:

Đầu tháng 3/2017, T đến nhà bảo H làm thư ký ghi đề rồi chuyển cáp cho T hưởng phần trăm hoa hồng theo tỷ lệ 1.200 đồng / 01 điểm lô, còn ở các dạng khác được hưởng 15% tổng số tiền đã bán được. Cả hai thống nhất, hàng ngày H ghi số lô, số đề cho khách tại nhà, sau đó tổng hợp vào cáp đề tổng đến khoảng 18 giờ hàng ngày T trực tiếp đến thu cáp đề và thanh toán số tiền của cáp đề đã nộp ngày hôm trước. Để làm thư ký đề, H đã chuẩn bị giấy có dòng kẻ ngang làm cáp đề con tra người chơi, giấy than dùng sao in các con đề trên cáp đề tổng giữ lại làm căn cứ thanh toán, máy tính để tính tiền và 01 quyển sổ để ghi kết quả xổ số hàng ngày. Ngày 23/3/2017, H bắt đầu làm thư ký ghi số lô, số đề cho người chơi và chuyển cáp cho T để lấy phần trăm hoa hồng.

Ngày 25/3/2017, H ở nhà bán hàng và ghi số lô, số đề cho một số người không quen biết rồi ghi lại các con số đã bán vào tờ cáp đề tổng đã được kẹp bản in giấy than. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày có một thanh niên khi bị bắt khai là H1 đến đánh 1.600.000 đồng tiền lô, đề (trong đó xiên ba 100.000 đồng, đặc biệt 120.000 đồng, lô 1.380.000 đồng). H ghi các con số H1 mua vào cáp đề tổng đồng thời ghi vào mặt sau quân bài tam cúc (cáp nhỏ) đưa cho H1 và thu tiền của H1 xong thì dùng toàn bộ số tiền này trả cho người trúng đề hôm trước H trả còn thiếu tiền. Khoảng 05 phút sau T điều khiển xe mô tô đến thu cáp đề, H lấy cáp đề tổng đưa cho T thì Công an vào bắt quả tang thu của H 02 tờ cáp đề tổng sao in bằng giấy than trong đó một tờ ghi ngày 25/3/2017 và 01 tờ có hai mặt một mặt ghi ngày 23/3/2017, một mặt ghi ngày 24/3/2017 cùng một số vật chứng có liên quan ngoài ra còn thu của T và H1 các cáp đề H vừa đưa cho.

Số tiền ghi số lô, đề trong các ngày, cụ thể:

* Cáp đề ngày 23/3/2017:

- Tổng số tiền ghi trên cáp: 9.960.000 đồng, (trong đó: đặc biệt 352.000 đồng, nhất to 35.000 đồng, nhì 10.000 đồng, bốn cửa 928.000 đồng, xiên 700.000 đồng Lô 345 điểm bằng 7.935.000 đồng).

- Tổng tiền trúng thưởng: 6.080.000 đồng, (trong đó: bốn cửa 800.000 đồng, lô 5.280.000 đồng).

Tổng số tiền H cùng đồng phạm đánh bạc trong ngày 23/3/2017 là: 16.040.000 đồng. Số tiền ghi đề, H đã trả tiền người trúng thưởng và trích lại tiền H hồng được hưởng: 718.000 đồng, còn lại trả T 3.162.000 đồng

* Cáp đề ngày 24/3/2017

- Tổng số tiền ghi trên cáp: 7.558.000 đồng, (trong đó: đặc biệt 451.000 đồng, nhất to 345.000 đồng, nhì 5.000 đồng, bốn cửa 192.000 đồng, xiên 355.000 đồng, Lô 270 điểm bằng 6.210.000 đồng).

- Tổng tiền trúng thưởng: 7.240.000 đồng, (trong đó: bốn cửa 1.040.000 đồng, lô 5.600.000 đồng, xiên 600.000 đồng).

Tổng số tiền H cùng đồng phạm đánh bạc trong ngày 24/3/2017 là: 14.798.000 đồng. H và T chưa thanh toán với nhau, H đã tự dùng số tiền thu của người đánh đề trả cho người trúng thưởng còn lại 318.000 đồng, số tiền này H đã ăn tiêu cá nhân hết.

* Cáp đề ngày 25/3/2017:

- Tổng số tiền trên cáp: 14.261.000 đồng, (trong đó: giải đặc biệt 538.000 đồng, nhất to 467.000 đồng, nhì 10.000 đồng, bốn cửa 380.000 đồng, xiên 630.000 đồng (xiên hai 260.000 đồng, xiên ba 370.000 đồng), lô 532 điểm bằng 12.236.000 đồng). H không biết ai trúng thưởng vì bị Công an bắt trước khi có kết quả sổ số. Số tiền trên, H và T chưa thanh toán với nhau, toàn bộ số tiền này H đã dùng chi tiêu cá nhân và trả tiền khách trúng đề ngày hôm trước.

3. Nguyễn Thị H2 khai:

Đầu tháng 3/2017, T đến nhà bảo làm thư ký ghi số lô, đề rồi chuyển cáp cho T hưởng phần trăm hoa hồng theo tỷ lệ 1.200 đồng / 01 điểm lô, còn ở các dạng khác được hưởng 15 % tổng số tiền đã bán được. Cả hai thống nhất, hàng ngày H ghi số lô, số đề cho khách tại nhà, sau đó tổng hợp vào tờ cáp đề tổng đến khoảng 18 giờ hàng ngày T trực tiếp đến thu cáp đề và thanh toán số tiền của cáp đề đã nộp ngày hôm trước.

H2 bắt đầu làm thư ký đề cho T từ ngày 25/3/2017, do không có người đến mua số lô, số đề nên khoảng 17 giờ 35 phút cùng ngày H2 tự ghi số lô, số đề của mình chơi có tổng số tiền 497.000 đồng (giải đặc biệt 25.000 đồng, xiên ba 10.000 đồng, bốn cửa 48.000 đồng, lô 18 điểm bằng 414.000 đồng) vào cáp đề tổng làm bằng 1/2 tờ giấy A4 đưa cho T. Tiền đánh lô, đề, H2 chưa trả T.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 44/2017/HSST ngày 28/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20, 53, Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T: 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ số ngày bị cáo đã bị tạm giữ (từ ngày 26/3/2017 đến ngày 04/4/2017). Phạt tiền: 4.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền 3.200.000 đồng bị cáo tự nguyện nộp tại Biên lai thu số AA/2010/008968 ngày 22/6/2017 và số tiền 6.000.000 đồng do vợ bị cáo nộp hộ ngày 25/8/2017 của biên lai thu số AA/2010/008983 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử phạt đối với 01 bị cáo khác và tuyên về vật chứng, tiền án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi cấp sơ thẩm xét xử xong, ngày 01/9/2017 bị cáo Nguyễn Hữu T kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Nguyễn Hữu T vắng mặt.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20, 53, Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T: 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ số ngày bị cáo đã bị tạm giữ (từ ngày 26/3/2017 đến ngày 04/4/2017). Án phí: bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T đã nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét.

[2] Tại phiên toà sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu T đã T khấn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 43/KSĐT ngày 25/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố. Tòa án nhân dân huyện Việt Yên đã xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự là đúng, song mức hình phạt 08 tháng tù là nặng, nên bị cáo kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay bị cáo Nguyễn Hữu T vắng mặt, bị cáo đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin

hưởng án treo, vụ án không có kháng cáo, kháng nghị theo hướng bất lợi cho bị cáo. Do vậy hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định tại Nghị quyết số 05/2005/NQ-HĐTP ngày 08/12/2005 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao là đúng với quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T thấy: Lợi dụng việc Nhà nước tổ chức giải xổ số kiến thiết Miền Bắc và thông báo kết quả hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng bị cáo T đã đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề với bị cáo H trong 03 ngày liên tiếp, từ ngày 23/3/2017 đến 25/3/2017 với tổng số tiền đánh bạc của bị cáo là 45.596.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã cấu T tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội nhiều lần” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo T khẩn, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện nộp 3.200.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang và ngày 28/8/2017 vợ của bị cáo là chị Đào Thị Hà đã đi nộp hộ cho bị cáo 6.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Án sơ thẩm sau khi đánh giá toàn diện, khách quan hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo đã xử phạt bị cáo 08 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi của bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới so với cấp sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; các Điều 20, 53, 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T: 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ số ngày bị cáo đã bị tạm giữ (từ ngày 26/3/2017 đến ngày 04/4/2017).

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 44/2017/HSST ngày 28/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Bạch Đăng Thi